

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ TÂN UYÊN
TỈNH BÌNH DƯƠNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 53/2022/HS-ST
Ngày: 07/3/2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ TÂN UYÊN, TỈNH BÌNH DƯƠNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Phạm Thị Hương Diệp.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Huỳnh Sơn Tây;
2. Ông Nguyễn Thanh Cần.

- Thư ký phiên tòa: Bà Vũ Thị Thuyền, Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Tân Uyên, tỉnh Bình Dương.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Tân Uyên, tỉnh Bình Dương tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Bá Trung - Kiểm sát viên.

Ngày 07 tháng 3 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Tân Uyên, tỉnh Bình Dương xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 34/2022/TLST-HS ngày 17 tháng 02 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 42/2022/QĐXXST-HS ngày 24 tháng 02 năm 2022 đối với bị cáo:

Nguyễn Văn C, sinh năm 1995, tại Thanh Hóa; nơi cư trú: tổ 1, khu phố Bình Chánh, phường Khánh Bình, thị xã Tân Uyên, tỉnh Bình Dương; nghề nghiệp: lái xe; trình độ văn hoá: lớp 9/12; dân tộc: kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Đức P và bà Lê Thị Đ; **chung sống như vợ chồng (chưa đăng ký kết hôn) với bà Lại Thị Thùy M và có 01 người con sinh năm 2021**; tiền án, tiền sự: không; bị cáo tại ngoại; có mặt.

Bị hại: Bà Trần Thị M, sinh năm 1979 (đã chết).

Người đại diện hợp pháp của bị hại:

1. Bà Nguyễn Thị C, sinh năm 1953; thường trú: khu phố 1, thị trấn B, huyện Bình Đại, tỉnh Bến Tre; tạm trú: khu phố 2, phường Vĩnh T, thị xã Tân Uyên, tỉnh Bình Dương; là mẹ bị hại; vắng mặt.

2. Ông Lương Văn G, sinh năm 1973; thường trú: ấp M, xã Mỹ Đ, huyện Cái Bè, tỉnh Tiền Giang; tạm trú: khu phố 2, phường V, thị xã Tân Uyên, tỉnh Bình Dương; là chồng bị hại; vắng mặt.

3. Ông Trần Thanh H, sinh năm 1996; thường trú: khu phố 1, thị trấn Bình Đại, huyện Bình Đại, tỉnh Bến Tre; tạm trú: khu phố 2, phường Vĩnh Tân, thị xã Tân Uyên, tỉnh Bình Dương; là con bị hại; vắng mặt.

4. Ông Lương Gia H, sinh năm 1999; thường trú: khu phố 1, thị trấn B, huyện Bình Đại, tỉnh Bến Tre; tạm trú: khu phố 2, phường V, thị xã Tân Uyên, tỉnh Bình Dương; là con bị hại; vắng mặt.

Người đại diện hợp pháp của bà Nguyễn Thị C, ông Trần Thanh H và ông Lương Gia H: ông Lương Văn G, sinh năm 1973; thường trú: ấp M, xã Mỹ Đ, huyện Cái Bè, tỉnh Tiền Giang; tạm trú: khu phố 2, phường Vĩnh T, thị xã Tân Uyên, tỉnh Bình Dương; là người đại diện theo ủy quyền (văn bản ủy quyền ngày 26/10/2021); vắng mặt.

5. Bà Trần Thị Ngân Đ, sinh năm 2003; thường trú: ấp Mỹ P, xã Mỹ Đ, huyện C, tỉnh Tiền Giang; tạm trú: khu phố 2, phường V, thị xã Tân Uyên, tỉnh Bình Dương; là con bị hại; vắng mặt.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: ông Nguyễn Đức P, sinh năm 1960; thường trú: tổ 1, khu phố B, phường K, thị xã Tân Uyên, tỉnh Bình Dương; có mặt.

Người làm chứng: ông Cao Hoàng N; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Văn C có giấy phép lái xe hạng C số 790174120872 do Sở giao thông vận tải Thành phố Hồ Chí Minh cấp ngày 29/6/2017, có giá trị đến ngày 29/6/2022. Gia đình C kinh doanh mua bán vật liệu xây dựng tại tổ 1, khu phố B, phường Khánh Bình, thị xã Tân Uyên, tỉnh Bình Dương. là tài xế lái xe cho gia đình chở đất đá bán cho khách hàng. Khoảng 06 giờ 30 phút ngày 11/7/2021, C điều khiển xe ô tô tải ben biển số 61H – 034.85 chở đất đá đi từ cầu Bình Cơ thuộc xã Bình Mỹ, huyện Bắc Tân Uyên, tỉnh Bình Dương đến đường Vĩnh Tân 34 thuộc khu phố 6, phường Vĩnh Tân, thị xã Tân Uyên, tỉnh Bình Dương để giao cho khách hàng. Đến khoảng 06 giờ 50 phút ngày 11/7/2021, C điều khiển xe ô tô lưu thông trên đường ĐH410 theo hướng từ ĐT747 về ngã 3 khu phố 6, phường Vĩnh Tân. Khi điều khiển xe ô tô đến gần ngã 3 khu phố 6, phường Vĩnh Tân, giao nhau giữa 03 đường ĐH410, đường ĐH409 và đường ĐT742 thì C không giữ khoảng cách an toàn dẫn đến cản trước bên phải xe ô tô biển số 61H – 034.85 va chạm vào đuôi xe mô tô biển số 63B1 – 658.60 do bà Trần Thị M điều khiển chở mẹ ruột là bà Nguyễn Thị C đang lưu thông cùng chiều phía trước. Hậu quả làm bà M và bà C cùng xe mô tô ngã xuống đường, bà M bị xe ô tô tải biển số 61H – 034.85 cán qua người tử vong tại hiện trường, bà C bị thương tích nhẹ. Sau khi gây tai nạn, C đến Công an phường Vĩnh Tân đầu thú và khai nhận hành vi gây tai nạn giao thông làm chết người.

Kết quả khám nghiệm hiện trường vụ tai nạn xác định: hiện trường vụ tai nạn giao thông đường bộ xảy ra trên đoạn đường ĐH410 gần ngã ba giao nhau giữa đường ĐH410, đường ĐH409 và đường ĐT742 thuộc khu phố 6, phường

Vĩnh Tân, thị xã Tân Uyên, tỉnh Bình Dương. Mặt đường ĐH410 trải nhựa bằng phẳng, mặt đường rộng 6,5 mét, đường có vạch sơn liền nét chia mặt đường thành hai phần, phần thứ nhất rộng 3,2 mét, phần thứ hai rộng 3,3 mét thành hai chiều lưu thông riêng biệt; tầm nhìn xa không bị vật cản che khuất. Chọn hướng đi từ hướng đường ĐT747 về ngã ba khu phố 6, phường Vĩnh Tân làm hướng để đo vẽ hiện trường, chọn mép lề phải đường ĐH410 theo hướng đã chọn làm mép đường chuẩn cho hiện trường. Lấy trụ điện số 27 trên hành lang đường ĐH410 bên lề trái theo hướng đã chọn là vật cố định làm điểm chuẩn. Hiện trường để lại 01 xe ô tô biển số 61H – 034.85, 01 xe mô tô biển số 63B1 – 658.60, 01 mảnh vỡ và xác bị hại Trần Thị M.

Sau tai nạn xe ô tô tải ben biển số 61H – 034.85 dừng trên phần đường bên trái đường ĐH 410, đầu xe hướng về ngã ba khu phố 6, phường Vĩnh Tân, phần sau xe hướng về đường ĐT747. Khoảng cách từ trục trước bên phải đo đến mép đường chuẩn là 3,9 mét; khoảng cách từ trục sau cuối bên phải đo đến mép đường chuẩn là 3,5 mét; khoảng cách từ trục trước bên trái đo đến điểm mốc là 4,9 mét.

Sau tai nạn giao thông xe mô tô biển số 63B1 – 658.60 ngã về bên trái, đầu xe hướng vào mép đường chuẩn, phần sau xe hướng ra phần đường bên trái. Khoảng cách từ trục bánh trước xe đo vào mép đường chuẩn là 1,6 mét; khoảng cách từ trục bánh sau xe đo vào mép lề chuẩn là 2,75 mét; khoảng cách từ trục bánh sau xe mô tô đo đến trục sau cuối bên phải bánh sau xe ô tô là 1,4 mét.

Sau tai nạn, bị hại Trần Thị M nằm nghiêng về bên trái trên mặt đường và phía dưới gầm xe ô tô; đầu bị hại hướng về phần đường bên trái, chân bị hại hướng vào mép đường chuẩn và hơi chệch về hướng đường ĐT747; chân trái co, chân phải duỗi thẳng, tay phải co, tay trái duỗi thẳng; khoảng cách từ đầu bị hại đo vào mép đường chuẩn là 3,8 mét, cách trục bánh trước bên phải xe ô tô tải là 2,3 mét; khoảng cách từ tay trái bị hại đo vào mép đường chuẩn là 3,3 mét, khoảng cách từ tay phải bị hại đo vào mép đường chuẩn là 3,9 mét, chân trái bị hại đo vào mép đường chuẩn là 2,8 mét, chân phải bị hại đo vào mép đường chuẩn là 2,6 mét.

Mảnh vỡ sau khi xảy ra va chạm cách mép đường chuẩn là 3,5 mét, cách trục bánh sau xe mô tô là 1,1 mét, cách trục bánh sau cuối bên phải xe ô tô là 1,3 mét; khoảng cách của mảnh vỡ cách tâm ngã ba giao nhau giữa đường ĐH410, đường ĐH409 và đường ĐT742 là 24 mét.

Tại Bản kết luận giám định pháp y tử thi số 670/2021/GDPY ngày 13/7/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Dương kết luận: nguyên nhân chết của nạn nhân Trần Thị M do đa chấn thương, dập đứt hai phổi, tim, gan, gãy đốt sống ngực.

Tại Bản kết luận định giá tài sản trong tố tụng hình sự số 05/KLTS-TTHS ngày 07/01/2022 của Hội đồng định giá tài sản trong Tố tụng hình sự thị xã Tân Uyên, kết luận: thiệt hại về tài sản đối với xe mô tô nhãn hiệu Wave Alpha màu đỏ biển số 63B1 – 658.60 khi xảy ra tai nạn vào ngày 11/7/2021 là 3.140.000 đồng.

Quá trình điều tra, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã Tân Uyên tạm giữ các tài liệu đồ vật có liên quan gồm:

01 xe ô tô tải Hiệu Hyundai màu trắng biển số 61H – 034.85, 01 giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô biển số 61H – 034.85; 01 giấy chứng nhận kiểm định xe ô tô biển số 61H – 034.85; 01 xe mô tô nhãn hiệu Wave alpha biển số 63B1 – 658.60 và 01 giấy phép lái xe hạng C số 790174120872 mang tên Nguyễn Văn C.

Cáo trạng số 54/CT-VKSTU ngày 14/02/2022 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Tân Uyên truy tố bị cáo Nguyễn Văn C về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo điểm a khoản 1 Điều 260 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Tân Uyên giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo, đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 260, điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, Điều 65 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Nguyễn Văn C mức hình phạt từ 01 năm 06 tháng tù đến 02 năm tù nhưng cho hưởng án treo; thời gian thử thách từ 03 năm đến 04 năm.

Về trách nhiệm dân sự: bị cáo Nguyễn Văn C đã bồi thường cho người đại diện hợp pháp của bị hại 196.000.000.000 đồng tiền chi phí mai táng, trợ cấp nuôi con, tổn thất tinh thần và 3.200.000 đồng chi phí sửa chữa xe mô tô biển số 63B1 – 658.60, người đại diện hợp pháp của bị hại không có yêu cầu bồi thường gì thêm nên đề nghị Hội đồng xét xử không đặt ra giải quyết.

Về xử lý vật chứng và biện pháp tư pháp: đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự, Điều 46, 47 của Bộ luật Hình sự tuyên: trả lại cho bị cáo 01 giấy phép lái xe hạng C số 790174120872.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan ông Nguyễn Đức P trình bày: xe ô tô tải Hiệu Hyundai màu trắng biển số 61H – 034.85 do ông Nguyễn Đức P đứng tên đăng ký chủ sở hữu. Bị cáo Nguyễn Văn C là tài xế lái xe ô tô cho gia đình ông Phong. Ngày 11/7/2021, ông P giao xe cho bị cáo C điều khiển thì gây tai nạn. Sau khi tai nạn xảy ra, ông P đã bồi thường cho người đại diện hợp pháp của bị hại 199.200.000 đồng. Ông P không yêu cầu bị cáo C phải trả lại số tiền này cho ông P. Đối với xe ô tô biển số 61H – 034.85, ông P đã nhận lại xe nên không có yêu cầu gì trong vụ án.

Tại phiên tòa, bị cáo đã khai nhận hành vi phạm tội như nội dung cáo trạng truy tố đối với bị cáo.

Bị cáo nói lời sau cùng, bị cáo đã nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật nên đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã Tân Uyên, Điều tra viên, Viện Kiểm sát nhân dân thị xã Tân Uyên, Kiểm

sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, người đại diện hợp pháp của bị hại không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng.

[2] Về sự vắng mặt của người tham gia tố tụng: người đại diện hợp pháp của bị hại ông Lương Văn , bà Trần Thị Ngân Đ và người làm chứng ông Cao Hoàng N được Tòa án triệu tập hợp lệ tham gia phiên tòa nhưng vắng mặt không có lý do. Quá trình điều tra, lời khai của người đại diện hợp pháp của bị hại, người làm chứng đã được thu thập đầy đủ, không mâu thuẫn với những chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Tại phiên tòa, Kiểm sát viên, bị cáo đồng ý xét xử vắng mặt những người này. Xét thấy, việc vắng mặt của người đại diện hợp pháp của bị hại, người làm chứng không ảnh hưởng đến việc xét xử. Căn cứ Điều 292 và 293 của Bộ luật Tố tụng hình sự, Hội đồng xét xử quyết định xét xử vắng mặt những người này.

[3] Tại phiên tòa, bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội. Lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, biên bản khám nghiệm hiện trường vụ tai nạn giao thông, sơ đồ hiện trường vụ tai nạn giao thông, biên bản giám định pháp y cùng những tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: khoảng 6 giờ 30 phút ngày 11/7/2021, bị cáo Nguyễn Văn C điều khiển xe ô tô biển số 61H-034.85 lưu thông trên đoạn đường ĐH410 theo hướng từ đường ĐT747 về ngã ba Vĩnh Tân 34, thuộc khu phố 6, phường Vĩnh Tân, thị xã Tân Uyên do không giữ khoảng cách an toàn dẫn đến va chạm với xe mô tô biển số 63B1-658.60 do bà Trần Thị M điều khiển chở theo bà Nguyễn Thị C, hậu quả làm bà Trần Thị M chết. Hành vi của bị cáo đã vi phạm khoản 2 Điều 14 của Luật Giao thông đường bộ và đủ yếu tố cấu thành tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” với tình tiết định khung được quy định tại điểm a khoản 1 Điều 260 của Bộ luật Hình sự. Bị cáo đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự. Do vậy, cáo trạng của Viện kiểm sát truy tố bị cáo theo tội danh và điều khoản như trên là có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[4] Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến trật tự an toàn giao thông đường bộ, gây thiệt hại cho tính mạng của bị hại. Do đó, đối với hành vi của bị cáo cần phải xử lý nghiêm, tương xứng với tính chất, mức độ phạm tội mà bị cáo đã thực hiện. Đồng thời, cũng nhằm răn đe những người tham gia giao thông nhưng không tuân thủ luật giao thông đường bộ, xem thường sức khỏe, tính mạng của người khác. Tuy nhiên, khi quyết định hình phạt cần xem xét toàn diện về nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ đối với bị cáo.

[5] Về nhân thân: bị cáo có nhân thân tốt.

[6] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: không có.

[7] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: bị cáo sau khi phạm tội có thái độ thành khẩn khai báo, biết ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình; bị

cáo và gia đình tự nguyện bồi thường thiệt hại cho gia đình bị hại, người đại diện hợp pháp của bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo nên bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

Xét thấy, bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ, có nơi cư trú rõ ràng, nhân thân tốt, là lao động chính trong gia đình và đang nuôi con nhỏ dưới 01 tuổi, việc không bắt bị cáo chấp hành hình phạt tù thì không gây nguy hiểm cho xã hội. Do đó, Hội đồng xét xử xét áp dụng Điều 65 Bộ luật Hình sự và Nghị quyết số 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15/5/2018 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao hướng dẫn áp dụng Điều 65 của Bộ Luật Hình sự về án treo cho bị cáo được hưởng án treo.

[8] Mức hình phạt mà đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Tân Uyên đề nghị đối với bị cáo là tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội mà bị cáo đã thực hiện.

[9] Về trách nhiệm dân sự: bị cáo đã bồi thường cho người đại diện hợp pháp của bị hại Trần Thị M 196.000.000.000 đồng tiền chi phí mai táng, trợ cấp nuôi con, tổn thất tinh thần và 3.200.000 chi phí sửa chữa xe mô tô biển số 63B1 – 658.60, người đại diện hợp pháp của bị hại không có yêu cầu bồi thường gì thêm nên Hội đồng xét xử không đặt ra giải quyết.

[10] Về xử lý vật chứng và biện pháp tư pháp:

Xe ô tô tải hiệu Hyundai màu trắng biển số 61H – 034.85 do ông Nguyễn Đức P đứng tên đăng ký chủ sở hữu. Ngày 11/7/2021, ông Phong giao xe cho bị cáo Nguyễn Văn C điều khiển để chở đất đá giao cho khách hàng, trên đường đi thì Cường gây tai nạn làm chết bà Trần Thị M. Ngày 14/10/2021, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã Tân Uyên ban hành Quyết định xử lý vật chứng số 91 trả lại xe ô tô biển số 61H – 034.85, giấy chứng nhận đăng ký xe và giấy chứng nhận kiểm định xe này cho ông P vào ngày 15/10/2021, là phù hợp.

Xe mô tô nhãn hiệu Wave alpha biển số 63B1 – 658.60 do ông Lương Văn G đứng tên đăng ký chủ sở hữu. Ngày 11/7/2021, bà Mai điều khiển xe chở bà Nguyễn Thị C đi mua thức ăn sáng và bị tai nạn. Ngày 12/01/2022, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã Tân Uyên ban hành quyết định xử lý vật chứng số 17 trả lại xe mô tô biển số 63B1 – 658.60 cho ông G vào ngày 18/01/2022, là phù hợp.

Đối với 01 giấy phép lái xe hạng C số 790174120872 mang tên bị cáo Nguyễn Văn C. Xét thấy, bị cáo không bị cấm hành nghề lái xe nên cần trả lại cho bị cáo.

[11] Về án phí: bị cáo phạm tội và bị kết án nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

1. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn C phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”.

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 260, điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, Điều 65 của Bộ luật Hình sự; Nghị quyết số 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15/5/2018 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao;

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn C 01 (Một) năm 06 (Sáu) tháng tù nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là 03 (Ba) năm, tính từ ngày tuyên án sơ thẩm (07/3/2022).

Giao bị cáo cho Ủy ban nhân dân phường K, thị xã Tân Uyên, tỉnh Bình Dương giám sát giáo dục trong thời gian thử thách. Trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 92 Luật thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 (Hai) lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

2. Về trách nhiệm dân sự: không đặt ra giải quyết.

3. Về xử lý vật chứng và biện pháp tư pháp: căn cứ Điều 46 của Bộ luật Hình sự; Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự, tuyên:

Trả lại cho bị cáo Nguyễn Văn C 01 giấy phép lái xe hạng C số 790174120872.

(Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 17/02/2022)

4. Về án phí: căn cứ Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự, Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Buộc bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có mặt được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người đại diện hợp pháp của bị hại vắng mặt được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bình Dương;
- VKSND tỉnh Bình Dương;
- PV 06, Công an tỉnh Bình Dương;
- Sở Tư pháp tỉnh Bình Dương;
- VKSND thị xã Tân Uyên;
- Công an thị xã Tân Uyên;
- Chi cục THADS thị xã Tân Uyên;
- UBND phường Khánh Bình;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu: HS, VT.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Phạm Thị Hương Diệp

**THÀNH VIÊN
HỘI ĐỒNG XÉT XỬ**

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Phạm Thị Hương Diệp

Bản án số: 54/2020/HS-ST (Đỗ Văn khên) ngày 20/3/2020